

Bản án số: 102/2021/HS-ST
Ngày: 20/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giang Thị Thúy Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Kim Phương;

Ông Đặng Đình Phương.

-Thư ký phiên tòa: ông Bùi Đức Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 07 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Ng**, (tên gọi khác: Không) - Sinh năm 2001; tại xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá Đ và bà: Lê Thị Th; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

***Bị hại:** chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1987; Nơi cư trú: phố T, phường Th, thành phố N, tỉnh Ninh Bình (Vắng mặt).

*** Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Minh P, sinh năm 1964; (vắng mặt).

*** Người chứng kiến:** Anh Phạm Doanh T, sinh năm 1993; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt nhau sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11/4/2021 Nguyễn Thị Ng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso, màu xanh, biển kiểm soát 18D1-554.65 đi từ nhà ở xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định đến siêu thị BigC thuộc xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh

Bình để mua đồ dùng cá nhân. Khi đi lên tầng 2 khu vực lối đi giữa quầy gia vị và quầy mặn, Nguyễn Thị Ng nhìn thấy bên trái có chị Nguyễn Thị Nh, và bà Nguyễn Thị Minh P (là mẹ chồng chị Nh) đang đứng chọn hàng. Ng phát hiện thấy 01 chiếc ví màu nâu để trong xe đẩy chở hàng của chị Nh. Thấy chị Nh và mẹ chồng đang đứng quay lưng lại với mình lựa đồ để mua sắm không chú ý đến giỏ xe chở hàng, xung quanh khu vực không có người qua lại nên Ngát đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc ví trên. Ng đi đến gần dùng tay trái lấy chiếc ví rồi dùng hai tay ôm ở giữa người đi xuống khu gửi xe lấy xe và đi về nhà cất ví vào phòng ngủ. Khoảng 19 giờ tối cùng ngày, Ng mở ví ra kiểm tra thấy bên trong có số tiền 900.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 11 Promax, màu vàng, bọc ốp nhựa màu hồng vàng lắp sim số 0972999525; 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe ô tô và 01 thẻ đảng viên đều mang tên Nguyễn Thị Nh. Sau khi bị mất tài sản chị Nguyễn Thị Nh đã trình báo với Công an thành phố Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã tiếp nhận tin báo, tiến hành các hoạt động điều tra. Chị Nh cũng gọi điện, nhắn tin vào chiếc điện thoại bị mất và liên hệ với Ng xin chuộc lại tài sản đồng thời định vị được vị trí chiếc điện thoại nên đã báo Công an thành phố Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình xác định Nguyễn Thị Ng là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên ngày 12/4/2021, triệu tập Nguyễn Thị Ng lên làm việc. Trước Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Ng đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của chị Nh. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ của chị Nguyễn Thị Nh: 01 chiếc ví màu nâu, nhãn hiệu Coach bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max, màu vàng, có ốp nhựa màu hồng vàng lắp sim số 0972999525; 01 căn cước công dân; 01 thẻ Đảng viên; 01 giấy phép lái xe ô tô và số tiền 900.000 đồng; Thu của Nguyễn Thị Ng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruzo, màu xanh, biển kiểm soát 18D1-554.65 đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Huawei màu xanh, lắp sim số 0364717294.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐ ngày 21/5/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Ninh kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max, màu vàng, loại 256Gb có giá trị 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Đối với chiếc ví da màu nâu; ốp và sim điện thoại Hội đồng định giá từ chối định giá do không xác định được chủng loại và giá trị thực tế của tài sản.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Thị Ng trộm cắp của chị Nguyễn Thị Nh là 10.900.000 đồng (*Mười triệu chín trăm nghìn đồng*).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Nh: 01 chiếc ví màu nâu, nhãn hiệu Coach; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max màu vàng, có ốp nhựa màu hồng vàng; 01 căn cước công dân; 01 thẻ Đảng viên; 01 giấy phép lái xe ô tô và số tiền 900.000 đồng. Trả lại cho chị Nguyễn Thị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruzo, màu xanh, biển kiểm soát 18D1-554.65. Trả lại cho Nguyễn Thị Ng 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei màu xanh, lắp sim số 0364717294.

* Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Ng đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản cáo trạng số 75/CT- VKS, ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ng ra trước Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội “ Trộm cắp tài sản” ; áp dụng: khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Ng tù 9 - 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 - 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh, hình phạt đối với bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kiểm điểm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐ ngày 21/5/2021...Nhu vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ, ngày 11/4/2021, tại lối đi giữa quây gia vị và quây mặn, khu vực tầng 2 siêu thị BigC thuộc thôn Đoài Hạ, xã Ninh Phúc, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; bị cáo Nguyễn Thị Ng đã lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Nh lén lút chiếm đoạt 01 ví màu nâu bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu vàng loại 256Gb, số tiền 900.000 đồng và một số giấy tờ của chị Nguyễn Thị Nh. Tổng giá trị tài sản là 10.900.000 đồng (*Mười triệu chín trăm nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 BLHS quy định: “ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng

nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm...”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nhất là đối với các khách hàng mua sắm tại các Trung tâm thương mại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải xử lý nghiêm minh buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự;

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có;

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của bị cáo chỉ mang tính bột phát không có mục đích từ đầu, bị cáo có nhân thân tốt, có 2 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo ấn định thời gian thử thách, đồng thời giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo đang cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội và cũng phù hợp với Điều 65 BLHS.

[3] Các vấn đề khác:

- Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc ví màu nâu, nhãn hiệu Coach, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max màu vàng, bọc ốp nhựa màu hồng vàng; 01 căn cước công dân; 01 thẻ Đảng viên; 01 giấy phép lái xe ô tô và số tiền 900.000 đồng thu giữ của chị Nh : quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Nh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Nh là đúng quy định của pháp luật. Chị Nh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso, màu xanh, biển kiểm soát 18D1-554.65 thu giữ của bị cáo Ng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999, trú tại xã K, huyện Y, tỉnh Nam Định (là chị gái của Ng) cho Ng mượn làm phương tiện đi lại. Chị T không biết việc bị cáo Ng sử dụng chiếc xe mô tô trên làm phương tiện chở tài sản trộm cắp. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Huawei màu xanh, lắp sim số 0364717294 thu giữ của bị cáo Ng: là tài sản của bị cáo Ng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Ng 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị Ng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: “Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo

quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND- TPNB;
- THADS- TPNB;
- THAHS;
- Công an TPNB;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn./.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Giang Thị Thúy Thu